



H c k : 7

L n thi : 1

Th i gian : 13H30 NGÀY 19.01.2014

STT	MÃ SINH VIÊN	H VÀ TÊN	L P	I M QTHT & KTHP						I M T. K T		GHI CHÚ
				A	P	L	M	G	F	S	CH	
				10%	10%	0%	25%	0%	55%			
1	162223407	Nguy n Thanh Tài	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		7.5	8.1	Tám Ph y M t	
2	162354026	Lê Th Ng c Linh	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		7.5	8.1	Tám Ph y M t	
3	162354072	Hu nh Thu Th o	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		9.3	9.4	Chín Ph y B n	
4	162354099	Tr ng Anh Tu n	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		8.8	8.8	Tám Ph y Tám	
5	162354102	Nguy n Th Ánh Tuy t	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		8.8	9.1	Chín Ph y M t	
6	162356444	Võ Linh Nam	K16PSU_QNH1	8	8		8		8	8.0	Tám	
7	162524161	Hu nh Ngô Ph ng Dung	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		8.8	9.1	Chín Ph y M t	
8	162524185	Ph m Th H ng H nh	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		5.5	7.3	B y Ph y Ba	
9	162524226	Nguy n Tr ng Khang	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		8.8	8.8	Tám Ph y Tám	
10	162524242	Bùi Nguy n Duy Liêm	K16PSU_QNH1	10	9		9		8	8.6	Tám Ph y Sáu	
11	162524247	Nguy n Th Ánh Linh	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		7.8	8.6	Tám Ph y Sáu	
12	162524292	inh Thái Nguyên	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		8	8.3	Tám Ph y Ba	
13	162524353	Nguy n Th Thân Thân	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		8.5	9.0	Chín	
14	162524442	Lê Gia Th c Vi	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		6.8	8.0	Tám	
15	162524464	Nguy n Th B o H nh	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		5.3	6.8	Sáu Ph y Tám	
16	162524467	Hoàng Th Thanh Hu	K16PSU_QNH1	8	8		8		8.5	8.3	Tám Ph y Ba	
17	162524471	ng Th i p Linh	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		8.3	8.8	Tám Ph y Tám	
18	162524472	Tr n Ng c Hoàng Linh	K16PSU_QNH1	10	9		9		7.5	8.3	Tám Ph y Ba	
19	162524478	Nguy n Th Ki u Nguyên	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		8	8.7	Tám Ph y B y	
20	162524489	Tr ng Th Ph ng Th o	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		9.5	9.5	Chín Ph y N m	
21	162524491	Nguy n Th Anh Th	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		9.5	9.2	Chín Ph y Hai	
22	162524492	Ph m Th Hoài Th ng	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		8.5	9.0	Chín	
23	162524495	Th Thu Thu	K16PSU_QNH1	10	8		9		8.5	8.7	Tám Ph y B y	
24	162524496	Mai Th Xuân Th y	K16PSU_QNH1	8	8		8		9	8.6	Tám Ph y Sáu	
25	162524503	Bùi V n Tr ng	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		6.3	7.4	B y Ph y B n	
26	162524512	Mai Hoàng Vi t	K16PSU_QNH1	8	8		8		4.3	6.0	Sáu	
27	162524516	Nguy n Th Nh Ý	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		7.5	8.4	Tám Ph y B n	
28	162526448	Võ Hoài Nam	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		7.5	8.1	Tám Ph y M t	
29	162526944	Tr n Th H ng Giang	K16PSU_QNH1	10	9		9.5		7.5	8.4	Tám Ph y B n	
30	162527016	Tr n Th T ng Vi	K16PSU_QNH1	10	8		8.5		9.8	9.3	Chín Ph y Ba	
31	162314658	Lê N Kh Nhu	K16PSU_QNH2	10	8		8.5		9.8	9.3	Chín Ph y Ba	
32	162333817	Nguy n Thanh Trí	K16PSU_QNH2	8	8		8		9.8	9.0	Chín	
33	162336438	oàn Th Kim Khánh	K16PSU_QNH2	10	8		8.5		7.8	8.2	Tám Ph y Hai	
34	162353978	Nguy n Vi t Anh	K16PSU_QNH2	10	8		8.5		8.8	8.8	Tám Ph y Tám	
35	162353979	Mai Th Vân Anh	K16PSU_QNH2	8	8		8		6.3	7.1	B y Ph y M t	
36	162353980	Võ Th Liên Anh	K16PSU_QNH2	8	8		8		6.3	7.1	B y Ph y M t	
37	162353996	Nguy n Vi t Hà	K16PSU_QNH2	10	8		8.5		5.8	7.1	B y Ph y M t	
38	162524168	Tr n Lê Thanh Duyệt	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		6.8	8.0	Tám	
39	162524214	Nguy n Th Thu H ng	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		7	8.1	Tám Ph y M t	
40	162524241	Nguy n Thái Duy Liêm	K16PSU_QNH2	10	8		8		6.5	7.4	B y Ph y B n	



H c k : 7

L n thi : 1

Th i gian : 13H30 NGÀY 19.01.2014

STT	MÃ SINH VIÊN	H VÀ TÊN	L P	I M QHTT & KTHP						I M T. K T		GHI CHÚ
				A	P	L	M	G	F	S	CH	
				10%	10%	0%	25%	0%	55%			
41	162524256	Lê Ph c L c	K16PSU_QNH2	10	8		9		4.8	6.7	Sáu Ph y B y	
42	162524261	Nguy n c L ng	K16PSU_QNH2	8	8		8		6.8	7.3	B y Ph y Ba	
43	162524275	Tr ng Th Di m My	K16PSU_QNH2	10	8		8.5		5.3	6.8	Sáu Ph y Tám	
44	162524279	Tr n Th H ng Nga	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		5.8	7.5	B y Ph y N m	
45	162524322	Nguy n Ph m Hoài Ph ng	K16PSU_QNH2	10	8		8		6.5	7.4	B y Ph y B n	
46	162524383	Nguy n Ph m Hoài Th ng	K16PSU_QNH2	10	8		8.5		6.3	7.4	B y Ph y B n	
47	162524401	Lê Th Huy n Trang	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		5.8	7.5	B y Ph y N m	
48	162524428	Lê Minh Tu n	K16PSU_QNH2	10	8		8		7	7.7	B y Ph y B y	
49	162524461	V inh Lynh an	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		9.5	9.5	Chín Ph y N m	
50	162524463	Nguy n Th ông	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		7.3	8.3	Tám Ph y Ba	
51	162524465	Võ Th Nguyên H nh	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		7	8.1	Tám Ph y M t	
52	162524470	Phùng Th Lan	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		6.3	7.7	B y Ph y B y	
53	162524473	Tr n Hi n L ng	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		7.5	8.4	Tám Ph y B n	
54	162524474	D ng Công Minh	K16PSU_QNH2	10	9		9		7.5	8.3	Tám Ph y Ba	
55	162524475	Tr n Th Thanh My	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		8.3	8.8	Tám Ph y Tám	
56	162524477	Lê Th Quý Ng c	K16PSU_QNH2	8	7		6.5		2.5	0.0	Không	
57	162524480	Lê Th Nguyên	K16PSU_QNH2	8	8		8.5		4.5	6.2	Sáu Ph y Hai	
58	162524482	Nguy n Th Di m Ph ng	K16PSU_QNH2	10	8		8.5		8.5	8.6	Tám Ph y Sáu	
59	162524484	Lâm H ng Ph ng	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		8.8	9.1	Chín Ph y M t	
60	162524485	Lê Nguy n ông Quân	K16PSU_QNH2	8	8		8		8.3	8.2	Tám Ph y Hai	
61	162524493	Tr n Thanh Th ng	K16PSU_QNH2	10	8		9		6.3	7.5	B y Ph y N m	
62	162524507	Lê Th Xuân Tú	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		7.3	8.3	Tám Ph y Ba	
63	162526952	Tr n Chí Qu c	K16PSU_QNH2	8	8		8		6.8	7.3	B y Ph y Ba	
64	162527501	Nguy n Anh V	K16PSU_QNH2	10	9		9		6	7.5	B y Ph y N m	
65	162527613	Nguy n Th o Trúc Linh	K16PSU_QNH2	10	9		9.5		6	7.6	B y Ph y Sáu	
66	152324240	Lê Th C m Nhung	K16PSU_QNH3	10	8		8.5		6.8	7.7	B y Ph y B y	
67	162314783	Tr n Th Ng c Th	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		6.5	7.9	B y Ph y Chín	
68	162354017	Nguy n Ng c Hoàng Khiêm	K16PSU_QNH3	10	8		8.5		7.3	7.9	B y Ph y Chín	
69	162524121	Nguy n Th Ki u Anh	K16PSU_QNH3	10	8		9		7	7.9	B y Ph y Chín	
70	162524237	inh Th Ng c Lan	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		5.8	7.5	B y Ph y N m	
71	162524362	Phan Lê Thu Th o	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		7.3	8.3	Tám Ph y Ba	
72	162524384	Võ Th Hoài Th ng	K16PSU_QNH3	10	8		8.5		6	7.2	B y Ph y Hai	
73	162524391	Nguy n Th Th y Tiên	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		6.3	7.7	B y Ph y B y	
74	162524396	Phùng Th Thanh Ti n	K16PSU_QNH3	10	8		8		6	7.1	B y Ph y M t	
75	162524403	V ng Th Nh Trang	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		6	7.6	B y Ph y Sáu	
76	162524410	Thái Th Ki u Trinh	K16PSU_QNH3	10	8		8.5		5.8	7.1	B y Ph y M t	
77	162524441	ng Ph m Uyên Vi	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		7.3	8.3	Tám Ph y Ba	
78	162524444	Nguy n Th Ph ng Vi	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		7.3	8.3	Tám Ph y Ba	
79	162524466	Ph m Th Thu Hi n	K16PSU_QNH3	10	8		8.5		7	7.8	B y Ph y Tám	
80	162524468	Nguy n Th Thanh H ng	K16PSU_QNH3	8	8		8		6.5	7.2	B y Ph y Hai	



H c k : 7

L n thi : 1

Th i gian : 13H30 NGÀY 19.01.2014

STT	MÃ SINH VIÊN	H VÀ TÊN	L P	I M QHTT & KTHP						I M T. K T		GHI CHÚ
				A	P	L	M	G	F	S	CH	
				10%	10%	0%	25%	0%	55%			
81	162524479	Ph m Th H nh Nguyễn	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		7.8	8.6	Tám Ph y Sáu	
82	162524487	Phan Th Qu nh	K16PSU_QNH3	10	9		8.5		7.8	8.3	Tám Ph y Ba	
83	162524490	Lê Th Thu Th o	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		8.3	8.8	Tám Ph y Tám	
84	162524494	Ngô Th Ng c Thuý	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		6.5	7.9	B y Ph y Chín	
85	162524497	Tr n Nguyễn Tín	K16PSU_QNH3	8	8		8		7.5	7.7	B y Ph y B y	
86	162524498	Nguyễn V n Toàn	K16PSU_QNH3	10	8		8.5		7.5	8.1	Tám Ph y M t	
87	162524499	ào Huy n Trân	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		7.3	8.3	Tám Ph y Ba	
88	162524502	Phan Ki u Trang	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		7.5	8.4	Tám Ph y B n	
89	162524504	Ph m Chí Trung	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		7	8.1	Tám Ph y M t	
90	162524505	Nguyễn Thành Trung	K16PSU_QNH3	8	8		8		6.8	7.3	B y Ph y Ba	
91	162524506	Võ Thái C m Tú	K16PSU_QNH3	8	8		8		7.8	7.9	B y Ph y Chín	
92	162524510	Võ Văn Ty	K16PSU_QNH3	10	9		9.5		7.5	8.4	Tám Ph y B n	
93	162524513	Lê Quang V	K16PSU_QNH3	10	9		9		6.8	7.9	B y Ph y Chín	
94	162524514	Nguyễn Minh V	K16PSU_QNH3	10	8		8.5		6.5	7.5	B y Ph y N m	
95	162526501	Hoàng Tu n Anh	K16PSU_QNH3	8	8		8		7	7.5	B y Ph y N m	
96	162526719	Tr n Th T Trinh	K16PSU_QNH3	10	8		8.5		7	7.8	B y Ph y Tám	
97	162527365	Nguyễn Ng c Tú	K16PSU_QNH3	10	8		8		6.8	7.5	B y Ph y N m	

B NG TH NG KÊ S LI U

STT	N I DUNG TH NG KÊ	S L NG	T L (%)	GHI CHÚ
1	S sinh viên t	96	99%	
2	S sinh viên n	1	1%	
T NG C NG :		97	100%	

NG IL P

NG I KI M TRA

LÃNH O KHOA
(Ký ghi rõ h tên)

à N ng, 13/02/2014
PP. ÀO T O H & SAU H

NGUY NH NG GIANG

THS. NGUY N ÂN